TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **481**/2024/HS-ST
Ngày: 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thái Hòa.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 475/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 492/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu S, sinh năm 1984, tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Tổ H, khu phố A, phường L, thành phố B.

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu G và bà Cao Thị Q; Bị cáo có vợ Trần Kim D và 01 con sinh năm 2003.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/7/2023, bị Ủy ban nhân dân phường L xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 08/3/2024, bị cáo mới chấp hành đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 22/10/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Thanh Anh H**, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: A, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Trần Kim D**, sinh năm 1986

(Có mặt)

Địa chỉ: 28/1, tổ A, khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu S là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" đã bị Ủy ban nhân dân phường L xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Vào khoảng 03 giờ ngày 27/5/2024, S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số giả 68P5-4731 (biển số thật là 60F1-64097) đi lòng vòng trong khu phố A, phường L, thành phố B, Đồng Nai tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước số nhà D, khu phố A, phường L, thành phố B, Đồng Nai, S thấy trước nhà có 01 bàn kim loại kích thước chiều dài 1,6m, rộng 90cm, cao 75cm, không người trông coi nên dừng xe trước nhà (cách nơi để bàn khoảng 2m), tắt máy xe rồi xuống xe, đi bộ tới nơi để bàn, dùng 02 tay khiêng bàn bỏ lên phía sau yên xe mô tô, tay trái vòng ra phía sau để giữ bàn, S nổ máy xe và đi được khoảng 400m thì có anh Nguyễn Thanh Anh H, sinh năm 1998, HKTT: A407, khu phố A, phường L, thành phố B – là bị hại phát hiện dùng xe mô tô đuổi theo từ phía sau và yêu cầu S trả lại bàn; S đã giả vờ đồng ý trả và quay đầu xe lại đi về chỗ anh H, đi được khoảng 10m, S lật cái bàn rơi xuống đất rồi tăng ga bỏ chạy. Thấy vậy anh H dùng xe đuổi theo S liên tục đến trước nhà thờ giáo lý B, địa chỉ: khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì anh H đã cùng người dân bắt giữ được S bàn giao cho Công an phường L xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bàn kim loại kích thước chiều dài 1,6m, rộng 90cm, cao 75cm;
- 01biển số xe 68P5-4731, qua xác minh của ông Trịnh Quốc T;
- 01 USB màu đen, hiệu Hoco do bị hại cung cấp;
- 01 cờ lê 10, 14 dài 12cm, màu trắng bạc;
- 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave S, màu vàng trắng đen, số máy: JC52E1386619, số khung RLHJC5260DY236567.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố B kết luận: 01 bàn kim loại kích thước chiều dài 1,6m, rộng 90cm, cao 75cm có giá 500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 468/CT-VKS-TB ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù;

Về xử lý vật chứng:

- 01 USB màu đen, hiệu Hoco do bị hại cung cấp lưu hồ sơ vụ án.

- 01 cờ lê 10, 14 dài 12cm, màu trắng bạc dùng lắp biển số 68F5-4731 vào xe dùng làm phương tiện S sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave S, màu vàng trắng đen, số máy: JC52E1386619, số khung RLHJC5260DY236567, đứng tên Trần Kim D (vợ bị cáo), bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi của bị cáo gây ra, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Hữu S có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Vào khoảng 03 giờ ngày 27/5/2024, Nguyễn Hữu S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, sử dụng biển số giả 68P5-4731 (biển số thật là 60F1-64097) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 bàn kim loại kích thước chiều dài 1,6m, rộng 90cm, cao 75cm của anh Nguyễn Thanh Anh H, trị giá 500.000 đồng.

[2.1] Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] 01 bàn kim loại kích thước chiều dài 1,6m, rộng 90cm, cao 75cm là tài sản của anh Nguyễn Thanh Anh H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh H là phù hợp.

[5.2] 01biển số xe 68P5-4731, qua xác minh là của anh Trịnh Quốc T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh T là phù hợp.

[5.3] 01 USB màu đen, hiệu Hoco do bị hại cung cấp lưu hồ sơ vụ án.

[5.4] 01 cờ lê 10, 14 dài 12cm, màu trắng bạc (dùng lắp biển số 68 F vào xe dùng làm phương tiện S sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5.5] Đối với 01 (một) 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave S, màu vàng trắng đen, số máy: JC52E1386619, số khung RLHJC5260DY236567, đứng tên Trần Kim D (vợ bị cáo S), bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về tội danh, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Về hình phạt mức đề xuất là hơi nghiêm khắc nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê 10, 14 dài 12cm, màu trắng bạc;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô Honda, nhãn hiệu Wave S, màu vàng trắng đen, số máy JC52E1386619, số khung RLHJC5260DY236567.

(Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/8/2024)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến